TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2025/QĐST-HNGĐ	*Ô Môn, ngày 07 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 240/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: anh **Trần Thanh T**, sinh năm 1981

Địa chỉ: KV B, phường P, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

Bị đơn: chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số 224, KV B, phường T, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Thanh T và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Thanh T và chị Nguyễn Thị N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 02 con chung tên Trần Thanh T, sinh ngày 19/4/2010 và Trần Gia M, sinh ngày 09/8/2021, các bên thống nhất anh T sẽ là người trực tiếp nuôi con đến khi đủ 18 tuổi, anh T không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con.

Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Anh T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Nợ chung: Các bên trình bày là không có, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về án phí: anh Trần Thanh T nộp 75.000 đồng án phí, chị Nguyễn Thị N nộp 75.000 đồng án phí, anh Trần Thanh T tự nguyện nộp thay cho chị Nguyễn Thị N số tiền 75.000 đồng án phí. Anh Trần Thanh T được nhận lại 150.000 đồng án phí (theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002265 ngày 28/11/2024).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Ô Môn;
- Chi cục THADS Q.Ô Môn;
- UBND phường Pi;
- TAND TP.Cần Thơ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

`Đoàn Thanh Thái